

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2021

NGÀNH: NGÔN NGỮ ANH

(Kèm theo Quyết định số: 08/QĐ-HĐTS ngày 16/9/2021)

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND	KV U'T	ĐT U'T	Tên tỉnh	Môn 1		Môn 2		Môn 3		Tổng điểm chưa có U'T	Điểm ưu tiên	Điểm trúng tuyển
1	48005849	NGUYỄN THỊ THUỶ AN	19/10/2003	Nữ	272991235	2		Đồng Nai	TO	7,2	VA	7,5	N1	7,6	22,43	0,25	22,68
2	48018991	TRỊNH THỊ THÚY AN	27/07/2003	Nữ	272946359	1		Đồng Nai	TO	7,2	VA	8	N1	7,4	22,5	0,75	23,25
3	48005854	BÙI THỊ DUY ANH	24/01/2003	Nữ	272993813	2		Đồng Nai	TO	7,4	VA	7	N1	8,6	23,7	0,25	23,95
4	48018996	BÙI THỊ NGỌC ANH	27/03/2003	Nữ	272928292	1		Đồng Nai	TO	7,8	VA	8	N1	7,4	22,95	0,75	23,7
5	48014058	ĐÌNH DƯƠNG TÚ ANH	22/05/2003	Nữ	272923387	2NT		Đồng Nai	TO	6,8	VA	7,25	N1	8,8	23,74	0,5	24,24
6	48012212	LÊ NGỌC QUÊ ANH	21/08/2003	Nữ	276061497	2NT		Đồng Nai	TO	7,2	VA	6,5	N1	8,6	23,18	0,5	23,68
7	48000557	LÊ THỊ VÂN ANH	29/10/2003	Nữ	251314258	2		Lâm Đồng	TO	7,4	VA	8	N1	8,8	24,75	0,25	25
8	48000561	NGUYỄN MINH ANH	13/03/2002	Nữ	272849360	2		Đồng Nai	TO	6	VA	5,5	N1	9,2	22,43	0,25	22,68
9	48005876	NGUYỄN NGỌC ANH	20/10/2003	Nữ	272945113	2		Đồng Nai	TO	7,8	VA	7,25	N1	7,6	22,69	0,25	22,94
10	48009726	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG ANH	28/10/2003	Nữ	272989341	2		Đồng Nai	TO	6,8	VA	6	N1	8,2	21,9	0,25	22,15
11	48017250	NGUYỄN NGỌC QUỲNH ANH	01/10/2003	Nữ	272912971	2NT		Đồng Nai	TO	5,8	VA	5,5	N1	9	21,98	0,5	22,48
12	48021806	NGUYỄN NGỌC VÂN ANH	13/11/2003	Nữ	276082211	2NT		Đồng Nai	TO	8,4	VA	8,5	N1	7,8	24,38	0,5	24,88
13	48003900	NGUYỄN TUẤN ANH	03/05/2003	Nam	276040483	2		Đồng Nai	TO	6,6	VA	7,25	N1	7,8	22,09	0,25	22,34
14	48023663	SÚ PHƯƠNG ANH	30/10/2003	Nữ	272986155	1	01	Đồng Nai	TO	6,8	VA	6	N1	6,6	19,5	2,75	22,25
15	48009739	TRÀ NGỌC ANH	21/10/2003	Nữ	272945878	2		Đồng Nai	TO	8,2	VA	7,75	N1	9,2	25,76	0,25	26,01
16	48009110	TRƯƠNG VŨ HOÀNG ANH	29/01/2003	Nam	276013071	2		Đồng Nai	TO	7,8	VA	6,25	N1	8,6	23,44	0,25	23,69
17	48009112	VŨ NGUYỄN QUỲNH ANH	02/01/2003	Nữ	272883981	2		Đồng Nai	TO	5,8	VA	7,75	N1	8	22,16	0,25	22,41
18	55000016	VŨ NGUYỆT MINH ANH	15/03/2003	Nữ	092303001069	2		Cần Thơ	TO	6,4	VA	7,75	N1	7,8	22,31	0,25	22,56
19	48004202	NGUYỄN MINH ÁNH	09/11/2003	Nữ	272868340	2		Đồng Nai	TO	6	VA	7,25	N1	8	21,94	0,25	22,19
20	48009114	NGUYỄN NGỌC MINH ÁNH	30/12/2003	Nữ	272974894	2		Đồng Nai	TO	4,6	VA	7	N1	9,6	23,1	0,25	23,35
21	48009754	NGUYỄN THỊ HỒNG ÂN	21/06/2003	Nữ	272976660	2		Đồng Nai	TO	6	VA	7,25	N1	8,6	22,84	0,25	23,09

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND	KV UT	ĐT UT	Tên tỉnh	Môn 1		Môn 2		Môn 3		Tổng điểm chưa có UT	Điểm ưu tiên	Điểm trung tuyến
22	48005907	VÕ HỒNG AN	03/04/2003	Nữ	272915627	2		Đồng Nai	TO	8	VA	7,75	N1	7	22,31	0,25	22,56
23	48004215	NGUYỄN QUỐC BẢO	22/06/2003	Nam	272974512	2		Đồng Nai	TO	6,6	VA	4,5	N1	9	21,83	0,25	22,08
24	48019102	PHAN TRẦN QUỐC BẢO	22/04/2003	Nam	079203027576	1		Tp. Hồ Chí Minh	TO	7,2	VA	6,25	N1	9,6	24,49	0,75	25,24
25	48004223	VÕ VĂN BĂNG	14/05/2003	Nam	272866284	2		Đồng Nai	TO	7,6	LI	6,75	N1	7,4	21,86	0,25	22,11
26	48009133	VŨ VĂN BĂNG	27/06/2003	Nam	272974374	2		Đồng Nai	TO	7,8	LI	6,5	N1	9,8	25,43	0,25	25,68
27	48003911	NGUYỄN NGUYỄN THÁI BÌNH	01/03/2003	Nữ	272965532	2		Đồng Nai	TO	7,8	VA	7,75	N1	9	25,16	0,25	25,41
28	48002744	ĐOÀN NGỌC BẢO CHÂU	26/06/2003	Nữ	272989522	2		Đồng Nai	TO	7,2	VA	8,25	N1	9,4	25,69	0,25	25,94
29	48007750	LẠI VŨ MINH CHÂU	17/03/2003	Nữ	272988205	2		Đồng Nai	TO	8,4	VA	5	N1	9,2	23,85	0,25	24,1
30	48002745	LÂM PHÚC CHÂU	17/09/2003	Nữ	272970414	2	06	Đồng Nai	TO	7,4	LI	5,5	N1	9	23,18	1,25	24,43
31	48002757	NGUYỄN LINH CHI	14/11/2003	Nữ	276089055	2		Đồng Nai	TO	8,2	VA	6,75	N1	8,2	23,51	0,25	23,76
32	48009772	NGUYỄN NGỌC QUỲNH CHI	05/01/2003	Nữ	276049918	2		Đồng Nai	TO	7,2	VA	4	N1	9,2	22,2	0,25	22,45
33	48009773	NGUYỄN THỊ KIM CHI	29/09/2003	Nữ	276097552	2		Đồng Nai	TO	7,4	VA	7,75	N1	9	24,86	0,25	25,11
34	48019141	TRẦN YẾN LINH CHI	08/02/2003	Nữ	MI4800724386	1		Đồng Nai	TO	7,2	VA	7	N1	8	22,65	0,75	23,4
35	48010994	NGUYỄN THÀNH DANH	30/11/2003	Nam	272948359	2NT		Đồng Nai	TO	7,6	VA	6,25	N1	9	23,89	0,5	24,39
36	48000616	TẠ GIA DANH	09/09/2003	Nam	272937916	2		Đồng Nai	TO	6,4	VA	6,25	N1	9,6	23,89	0,25	24,14
37	48028767	LÊ THỊ THU DIỄM	22/08/2003	Nữ	272894665	1		Đồng Nai	TO	7	VA	6,25	N1	8,4	22,54	0,75	23,29
38	48009784	PHẠM NGỌC DIỆP	23/08/2003	Nữ	272991572	2		Đồng Nai	TO	7,2	VA	6	N1	8,2	22,2	0,25	22,45
39	48030241	CAO HUỲNH HIỀN DIỆU	16/03/2003	Nữ	276120955	1		Đồng Nai	TO	6,2	VA	7	N1	8,4	22,5	0,75	23,25
40	48000067	LƯU THÙY DUNG	16/05/2003	Nữ	272970175	2		Đồng Nai	TO	8,8	VA	6,5	N1	9,6	25,88	0,25	26,13
41	48009161	NGUYỄN PHƯƠNG DUNG	08/05/2003	Nữ	272976625	2		Đồng Nai	TO	8,2	VA	7	N1	9,4	25,5	0,25	25,75
42	48009790	ĐÀO QUỐC DŨNG	03/12/2003	Nam	272990359	2		Đồng Nai	TO	7,6	LI	7,75	N1	9,2	25,31	0,25	25,56
43	48023719	ĐÔNG QUỐC DŨNG	22/04/2003	Nam	276044625	1		Đồng Nai	TO	7,2	VA	6	N1	8,8	23,1	0,75	23,85
44	48006959	NGUYỄN HỒNG DŨNG	30/10/2003	Nam	272945037	2		Đồng Nai	TO	7,4	LI	5,75	N1	8,8	23,06	0,25	23,31
45	48010421	BÙI QUỐC DUY	02/11/2003	Nam	272991066	2		Đồng Nai	TO	6	VA	5,75	N1	9	22,31	0,25	22,56
46	48007781	LÊ HUỲNH MỸ DUYÊN	27/11/2003	Nữ	272944984	2		Đồng Nai	TO	7,2	VA	6	N1	9,4	24	0,25	24,25
47	48002819	TRẦN NGỌC DUYÊN	22/11/2003	Nữ	272998698	2		Đồng Nai	TO	7,4	VA	7,75	N1	7,6	22,76	0,25	23,01
48	48011012	TRẦN THỊ NGỌC DUYÊN	18/12/2003	Nữ	276029248	2NT		Đồng Nai	TO	8,6	VA	6,75	N1	8,8	24,71	0,5	25,21
49	48001198	BÙI BẠCH DƯƠNG	05/09/2003	Nữ	272945281	2		Đồng Nai	TO	6,4	VA	8,25	N1	8,4	23,59	0,25	23,84
50	48009178	NGUYỄN NGỌC HẢI DƯƠNG	13/04/2003	Nữ	272975159	2		Đồng Nai	TO	8,2	VA	6,75	N1	8,6	24,11	0,25	24,36
51	48017405	PHẠM THỊ THÙY DƯƠNG	09/04/2003	Nữ	272947625	2NT		Đồng Nai	TO	8	VA	7	N1	7,2	22,05	0,5	22,55

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND	KV ƯT	ĐT ƯT	Tên tỉnh	Môn 1		Môn 2		Môn 3		Tổng điểm chưa có ƯT	Điểm ưu tiên	Điểm trúng tuyển
52	48007792	HỒ MINH ĐẠI	07/10/2003	Nam	272943845	2		Đồng Nai	TO	6,6	VA	7	N1	8,8	23,4	0,25	23,65
53	48001203	NGUYỄN MINH ĐẠT	23/06/2003	Nam	272915813	2		Đồng Nai	TO	6,8	VA	7,25	N1	8,8	23,74	0,25	23,99
54	48006993	NGUYỄN PHÁT HUỠY	04/01/2003	Nam	272937519	2		Đồng Nai	TO	5,8	VA	7,25	N1	8,4	22,39	0,25	22,64
55	48003931	VŨ NGUYỄN TÚ	29/10/2003	Nữ	276013460	2		Đồng Nai	TO	6,2	VA	6,75	N1	8,4	22,31	0,25	22,56
56	48026075	ĐINH THỊ CẨM	04/11/2003	Nữ	276007053	2		Đồng Nai	TO	7,4	VA	7,75	N1	9	24,86	0,25	25,11
57	48004278	HỒ THỊ XUÂN	09/08/2003	Nữ	276049860	2		Đồng Nai	TO	6,8	VA	7	N1	8,2	22,65	0,25	22,9
58	48007802	PHẠM MẠNH ĐOÀN	14/06/2003	Nam	272993900	2		Đồng Nai	TO	6,6	VA	6,5	N1	8,2	22,13	0,25	22,38
59	48004921	HUỲNH CHÂU	07/06/2003	Nữ	272948245	2		Đồng Nai	TO	6,8	LI	7,5	N1	8	22,73	0,25	22,98
60	48009828	NGUYỄN THỊ THU	21/04/2003	Nữ	276006003	2		Đồng Nai	TO	7	VA	8	N1	9	24,75	0,25	25
61	48001616	TRƯƠNG QUỲNH	06/02/2003	Nữ	276040073	2		Đồng Nai	TO	7,8	VA	6,25	N1	7,6	21,94	0,25	22,19
62	48027566	NGUYỄN THÁI HẢI	06/12/2003	Nam	272982566	2		Đồng Nai	TO	8,4	VA	6	N1	8,6	23,7	0,25	23,95
63	02060643	NGUYỄN THỊ MỸ	13/11/2003	Nữ	272948714	3		Tp. Hồ Chí Minh	TO	6,2	VA	8,25	N1	9,4	24,94	0	24,94
64	48004305	PHẠM GIA HẢO	22/11/2003	Nam	MI4800710884	2		Đồng Nai	TO	7,4	VA	6,5	N1	9	23,93	0,25	24,18
65	48027576	PHẠM THỊ THANH	20/12/2003	Nữ	276081989	2		Đồng Nai	TO	7	VA	5,75	N1	8,8	22,76	0,25	23,01
66	48007044	ĐOÀN MAI NGỌC	14/07/2003	Nữ	272976793	2		Đồng Nai	TO	7,6	VA	7,5	N1	9,4	25,43	0,25	25,68
67	48009847	ĐỖ BẢO HÂN	26/08/2003	Nữ	272974539	2		Đồng Nai	TO	7,6	VA	8	N1	8	23,7	0,25	23,95
68	48002920	HUỲNH GIA HÂN	24/09/2003	Nữ	272943097	2		Đồng Nai	TO	7	LI	6	N1	9,2	23,55	0,25	23,8
69	48001638	NGUYỄN HOÀNG NGỌC	12/01/2002	Nữ	272871234	2		Đồng Nai	TO	7	VA	8	N1	9	24,75	0,25	25
70	48016729	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	15/12/2003	Nữ	272990971	2NT		Đồng Nai	TO	7,6	LI	7,5	N1	9	24,83	0,5	25,33
71	48012355	PHẠM GIA HÂN	27/11/2003	Nữ	276016967	2NT		Đồng Nai	TO	7,4	VA	6,25	N1	8,8	23,44	0,5	23,94
72	48000136	VÒNG BẢO HÂN	14/01/2003	Nữ	272937722	2		Đồng Nai	TO	8,2	VA	8	N1	9	25,65	0,25	25,9
73	48002930	CAO LÊ MINH HIỀN	13/10/2003	Nữ	272944307	2		Đồng Nai	TO	6,4	VA	7,5	N1	8,2	22,73	0,25	22,98
74	48002931	ĐỖ THÁI HIỀN	08/01/2003	Nữ	272943379	2		Đồng Nai	TO	6,6	VA	7	N1	9	23,7	0,25	23,95
75	48017523	PHẠM PHAN THUỶ	14/12/2003	Nữ	272947876	2NT		Đồng Nai	TO	7,2	LI	6,75	N1	8,6	23,36	0,5	23,86
76	48009243	PHAN NGUYỄN THẢO	12/06/2003	Nữ	272999479	2		Đồng Nai	TO	7,8	LI	7,25	N1	8,4	23,89	0,25	24,14
77	48028090	NGUYỄN HOÀNG HIỆP	02/07/2003	Nữ	272982489	2		Đồng Nai	TO	6,8	VA	6	N1	8,2	21,9	0,25	22,15
78	48001656	NGUYỄN TRẦN THẾ	21/08/2003	Nam	272990475	2		Đồng Nai	TO	7	VA	7,5	N1	9	24,38	0,25	24,63
79	48029721	LÊ THỊ THẢO	22/11/2003	Nữ	272968978	1		Đồng Nai	TO	7,6	VA	7	N1	7,4	22,05	0,75	22,8
80	48001224	TRẦN MINH HIẾU	29/07/2003	Nam	033203007299	2		Bà Rịa-Vũng Tàu	TO	7,6	VA	6,75	N1	8,4	23,36	0,25	23,61
81	48002964	NGUYỄN HỮU HINH	28/04/2003	Nam	272917863	2		Đồng Nai	TO	7	VA	6,25	N1	8,6	22,84	0,25	23,09

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND	KV U'T	ĐT U'T	Tên tỉnh	Môn 1		Môn 2		Môn 3		Tổng điểm chưa có U'T	Điểm ưu tiên	Điểm trúng tuyển
82	48029239	BÙI NGỌC MỸ HOA	04/12/2003	Nữ	272956224	1		Đồng Nai	TO	6,8	LI	6,5	N1	8,4	22,58	0,75	23,33
83	48000150	MAI THANH HÒA	08/03/2003	Nam	276023290	2		Đồng Nai	TO	7	LI	6	N1	9,6	24,15	0,25	24,4
84	48002983	NGUYỄN NGỌC NHƯ HOÀNG	08/10/2003	Nữ	276033777	2		Đồng Nai	TO	7,8	LI	6,5	N1	8	22,73	0,25	22,98
85	48001690	NGUYỄN HUỲNH ÁNH HỒNG	04/10/2003	Nữ	272971161	2		Đồng Nai	TO	7,6	VA	6,5	N1	8,2	22,88	0,25	23,13
86	48002330	TRẦN NGHĨA HÒA HỢP	24/02/2003	Nữ	276006982	2		Đồng Nai	TO	8	VA	7,25	N1	7,6	22,84	0,25	23,09
87	48017598	LÊ THỊ KIM HUỆ	24/05/2003	Nữ	272947100	2NT		Đồng Nai	TO	6,6	LI	7,5	N1	8,2	22,88	0,5	23,38
88	48009897	ĐƯỜNG CÔNG HUY	05/11/2003	Nam	276097761	2	06	Đồng Nai	TO	8	VA	5,5	N1	8,4	22,73	1,25	23,98
89	48017618	NGUYỄN CỬU THIÊN HUY	06/12/2003	Nam	276018223	2NT		Đồng Nai	TO	8,6	LI	6,5	N1	8,4	23,93	0,5	24,43
90	48009276	NGUYỄN QUỐC HUY	28/10/2003	Nam	272947374	2		Đồng Nai	TO	8	LI	7,25	N1	9,2	25,24	0,25	25,49
91	48019498	NGUYỄN QUỐC HUY	10/05/2003	Nam	272946374	1		Đồng Nai	TO	7,4	VA	6,5	N1	7,6	21,83	0,75	22,58
92	48025007	NGUYỄN NGỌC THẢO HUYỀN	13/10/2003	Nữ	276116813	1		Đồng Nai	TO	8	VA	8,25	N1	8,6	25,09	0,75	25,84
93	48019526	VŨ THỊ HUYỀN	26/12/2003	Nữ	276069318	1		Đồng Nai	TO	7,4	VA	7,5	N1	9	24,68	0,75	25,43
94	48002336	NGUYỄN GIA HÙNG	22/02/2003	Nam	331968672	2		Tiền Giang	TO	7,8	LI	7,25	N1	9,2	25,09	0,25	25,34
95	48008552	ĐOÀN THỊ LAN HƯƠNG	01/04/2003	Nữ	272966720	2	06	Đồng Nai	TO	7,2	VA	7,25	N1	8	22,84	1,25	24,09
96	48007134	NGUYỄN SÔNG HƯƠNG	11/10/2003	Nữ	272937088	2		Đồng Nai	TO	7,8	VA	8	N1	9	25,35	0,25	25,6
97	48002340	NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG	07/04/2003	Nữ	033303007299	2		Đồng Nai	TO	6,2	VA	7	N1	8,4	22,5	0,25	22,75
98	48016785	PHẠM VŨ QUỲNH HƯƠNG	02/04/2003	Nữ	272957027	2NT		Đồng Nai	TO	8,2	VA	7,75	N1	8,2	24,26	0,5	24,76
99	48005525	LÊ SỸ TUẤN KIẾT	25/12/2003	Nam	272970280	2		Đồng Nai	TO	7,2	VA	5,25	N1	8,4	21,94	0,25	22,19
100	48026174	HUỲNH PHẠM GIA KỶ	06/10/2003	Nữ	276007371	2		Đồng Nai	TO	7,6	VA	7,25	N1	8,2	23,44	0,25	23,69
101	48003412	TRẦN DUY KHANG	05/09/2003	Nam	276097813	2		Đồng Nai	TO	8	LI	8	N1	9	25,5	0,25	25,75
102	48019608	VŨ ĐĂNG KHOA	29/12/2002	Nam	272913215	1		Đồng Nai	TO	6,2	VA	6,25	N1	8	21,34	0,75	22,09
103	48004392	VŨ ĐĂNG KHOA	22/07/2002	Nam	272917541	2		Đồng Nai	TO	5,4	VA	5	N1	9,6	22,2	0,25	22,45
104	48009331	NGUYỄN NGỌC QUỲNH LAN	23/07/2003	Nữ	272969907	2		Đồng Nai	TO	8,6	LI	6,75	N1	8,8	24,71	0,25	24,96
105	48003119	DƯƠNG THỊ THÙY LINH	25/01/2003	Nữ	272976975	2		Đồng Nai	TO	7,2	VA	8	N1	9	24,9	0,25	25,15
106	48007939	ĐỖ KHÁNH LINH	12/09/2003	Nữ	276033399	2		Đồng Nai	TO	7	VA	7	N1	8,8	23,7	0,25	23,95
107	48017780	NGUYỄN HOÀNG HOÀI LINH	28/10/2003	Nữ	272912099	2NT		Đồng Nai	TO	7,6	VA	7	N1	9	24,45	0,5	24,95
108	48026184	NGUYỄN KHÁNH LINH	30/06/2003	Nữ	272960627	2		Đồng Nai	TO	7,2	VA	6	N1	8,8	23,1	0,25	23,35
109	48005544	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	29/06/2003	Nữ	272970451	2		Đồng Nai	TO	6,6	VA	8	N1	8,2	23,25	0,25	23,5
110	48019705	TRẦN DIỆU LINH	01/02/2003	Nữ	272947356	1		Đồng Nai	TO	6,4	VA	8	N1	8,4	23,4	0,75	24,15
111	48009347	TRẦN NGUYỄN THẢO LINH	16/12/2003	Nữ	075303001931	2		Đồng Nai	TO	8,4	VA	8,25	N1	8	24,49	0,25	24,74

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND	KV ƯT	ĐT ƯT	Tên tỉnh	Môn 1		Môn 2		Môn 3		Tổng điểm chưa có ƯT	Điểm ưu tiên	Điểm trúng tuyển
112	48011154	NGUYỄN HOÀNG LONG	24/04/2003	Nam	272948135	2NT		Đồng Nai	TO	6,6	VA	6,25	N1	9,4	23,74	0,5	24,24
113	48008627	NGUYỄN HOÀNG LỘC	12/03/2003	Nam	276037225	2		Đồng Nai	TO	5,6	VA	5,5	N1	9,8	23,03	0,25	23,28
114	48020977	LÊ THỊ HỒNG LỢI	04/06/2003	Nữ	272954499	2NT		Đồng Nai	TO	7,8	VA	5,75	N1	8,6	23,06	0,5	23,56
115	48007978	LÊ THỊ THANH MAI	11/11/2003	Nữ	272974326	2		Đồng Nai	TO	8,2	LI	7	N1	8,4	24	0,25	24,25
116	48002386	TRƯƠNG THỊ TUYẾT MAI	02/10/2002	Nữ	272883853	2		Đồng Nai	TO	8,2	VA	7	N1	7	21,9	0,25	22,15
117	47009064	LÊ QUANG MINH	29/08/1999	Nam	261564410	1	03	Bình Thuận	TO	6,6	VA	6	N1	9,2	23,25	2,75	26
118	48001829	NGUYỄN ĐỨC MINH	30/04/2002	Nam	272798991	2		Đồng Nai	TO	8	VA	6,5	N1	9,4	24,98	0,25	25,23
119	48005576	NGUYỄN NHẬT MINH	18/08/2003	Nam	272974859	2		Đồng Nai	TO	6,8	VA	6,5	N1	9,6	24,38	0,25	24,63
120	42009135	NGUYỄN VŨ KIỀU MY	10/11/2003	Nữ	251335380	1		Lâm Đồng	TO	7	VA	7,5	N1	7	21,38	0,75	22,13
121	48004465	PHẠM NGUYỄN UYÊN MY	11/07/2003	Nữ	272990418	2		Đồng Nai	TO	6,8	VA	7,75	N1	8,6	23,81	0,25	24,06
122	48003485	TRẦN NGUYỄN TRÀ MY	18/07/2003	Nữ	272970434	2		Đồng Nai	TO	8	VA	7,5	N1	8,6	24,53	0,25	24,78
123	48010004	THÁI VIỆT MỸ	19/11/2003	Nam	272999975	2		Đồng Nai	TO	7,8	LI	7	N1	9	24,6	0,25	24,85
124	48006308	TRƯƠNG NGUYỄN GIA MỸ	21/10/2003	Nữ	342081110	2		Đồng Tháp	TO	6,2	VA	8,5	N1	8,6	23,93	0,25	24,18
125	48003503	ĐẶNG HỒ HOÀNG NGÂN	02/12/2003	Nữ	276097600	2		Đồng Nai	TO	8	VA	8	N1	8,4	24,6	0,25	24,85
126	48006327	ĐỖ NGỌC THIÊN NGÂN	01/02/2003	Nữ	075303003412	2		Đồng Nai	TO	7,8	LI	7	N1	7,4	22,2	0,25	22,45
127	52011109	NGUYỄN HOÀNG BẠCH NGÂN	04/10/2003	Nữ	077303002051	1		Bà Rịa-Vũng Tàu	TO	7,4	VA	6,25	N1	9	23,74	0,75	24,49
128	48016898	NGUYỄN HUỖNH KIM NGÂN	19/10/2003	Nữ	321621463	2NT		Bến Tre	TO	7,6	VA	7,75	N1	7,8	23,21	0,5	23,71
129	48019861	NGUYỄN KIM NGÂN	19/06/2003	Nữ	272919928	1		Đồng Nai	TO	7,4	VA	7	N1	7	21,3	0,75	22,05
130	48005594	NGUYỄN KIM NGÂN	09/05/2003	Nữ	285788720	2		Đồng Nai	TO	7	LI	6,75	N1	8,8	23,51	0,25	23,76
131	48021529	NGUYỄN NGỌC KIM NGÂN	01/01/2003	Nữ	272911635	2NT		Đồng Nai	TO	7,6	VA	7,25	N1	7,2	21,94	0,5	22,44
132	48001863	PHẠM NGUYỄN NGỌC NGÂN	31/08/2003	Nữ	272927777	2		Đồng Nai	TO	6,8	VA	7,5	N1	8	22,73	0,25	22,98
133	48017926	TRẦN THỊ KIM NGÂN	13/05/2003	Nữ	272913203	2NT		Đồng Nai	TO	7,4	VA	7,25	N1	9	24,49	0,5	24,99
134	48001308	VÕ HUỖNH THANH NGÂN	07/11/2003	Nữ	272999705	2		Đồng Nai	TO	6,2	VA	8,75	N1	8	23,21	0,25	23,46
135	48002422	LÊ THỊ THANH NGỌC	26/05/2003	Nữ	272915774	2		Đồng Nai	TO	7,6	LI	7,25	N1	8,2	23,44	0,25	23,69
136	48000296	LÊ VŨ HỒNG NGỌC	20/11/2003	Nữ	272990215	2		Đồng Nai	TO	8,2	VA	8	N1	9,2	25,95	0,25	26,2
137	48011224	LƯƠNG NGUYỄN BẢO NGỌC	08/11/2003	Nữ	272948313	2NT		Đồng Nai	TO	8,4	VA	6,25	N1	9,4	25,09	0,5	25,59
138	48000862	NGUYỄN ĐỨC NGỌC	19/06/2003	Nam	272971314	2		Đồng Nai	TO	7,6	VA	6,5	N1	9	24,08	0,25	24,33
139	48003530	NGUYỄN KIM NGỌC	06/05/2003	Nữ	272939118	2		Đồng Nai	TO	7,2	VA	7,5	N1	9,2	24,83	0,25	25,08
140	48004493	TRẦN LÊ BẢO NGỌC	25/11/2003	Nữ	276059801	2		Đồng Nai	TO	7,4	VA	7	N1	8,8	24	0,25	24,25
141	48003536	TRẦN LÊ GIA NGỌC	13/08/2003	Nữ	272970916	2		Đồng Nai	TO	7	VA	7,75	N1	8,4	23,66	0,25	23,91

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND	KV U.T	ĐT U.T	Tên tỉnh	Môn 1		Môn 2		Môn 3		Tổng điểm chưa có U.T	Điểm ưu tiên	Điểm trúng tuyển
142	47009101	TRƯƠNG NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	30/04/2003	Nữ	261568175	1		Bình Thuận	TO	7,6	VA	7	N1	8	22,95	0,75	23,7
143	48024545	VŨ MINH NGỌC	19/06/2003	Nữ	276116113	1		Đồng Nai	TO	6,6	VA	7,75	N1	7,6	22,16	0,75	22,91
144	48005092	BÙI THANH THẢO NGUYỄN	24/12/2002	Nữ	272959008	2		Đồng Nai	TO	7,4	VA	7,25	N1	9,6	25,39	0,25	25,64
145	48007278	ĐẶNG KHÁNH NGUYỄN	09/05/2003	Nữ	276032709	2		Đồng Nai	TO	9	LI	7	N1	9,4	26,1	0,25	26,35
146	48019907	HUỖNH ĐOÀN NGUYỄN	07/09/2003	Nữ	272947485	1		Đồng Nai	TO	7,4	VA	8	N1	8,4	24,15	0,75	24,9
147	44003177	LÂM TRINH NGUYỄN	27/07/2003	Nữ	272959227	2		Đồng Nai	TO	7,6	VA	6,75	N1	8,8	23,96	0,25	24,21
148	48011231	PHẠM THỊ KIM NGUYỄN	25/06/2003	Nữ	272948343	2NT		Đồng Nai	TO	7,8	VA	7,5	N1	8,4	24,08	0,5	24,58
149	48010683	VŨ THỊ THANH NHÀN	08/06/2003	Nữ	272999609	2		Đồng Nai	TO	7,6	VA	7,5	N1	7,8	23,03	0,25	23,28
150	48004512	BÙI YẾN NHI	19/02/2003	Nữ	272919572	2		Đồng Nai	TO	7,4	VA	6,25	N1	8	22,24	0,25	22,49
151	48001897	HOÀNG NGUYỄN THỤY NHI	02/01/2003	Nữ	272899928	2		Đồng Nai	TO	7,6	VA	7	N1	7,6	22,35	0,25	22,6
152	48003575	HOÀNG OANH YẾN NHI	19/09/2003	Nữ	276050760	2		Đồng Nai	TO	7,4	VA	7,5	N1	7,4	22,28	0,25	22,53
153	48011253	NGUYỄN LÊ THẢO NHI	18/10/2003	Nữ	272948430	2NT		Đồng Nai	TO	6,8	LI	6	N1	8	21,6	0,5	22,1
154	48005620	NGUYỄN MẠNH YẾN NHI	11/03/2003	Nữ	272897696	2		Đồng Nai	TO	8,8	VA	7,75	N1	9,2	26,21	0,25	26,46
155	48019954	NGUYỄN NGỌC UYÊN NHI	17/05/2003	Nữ	272993844	1		Đồng Nai	TO	6	VA	7,25	N1	8,6	22,84	0,75	23,59
156	48010061	NGUYỄN PHẠM YẾN NHI	10/07/2002	Nữ	272919566	2		Đồng Nai	TO	7,2	VA	7,5	N1	7,4	22,13	0,25	22,38
157	48006399	NGUYỄN VŨ TÚ NHI	17/11/2003	Nữ	272943809	2		Đồng Nai	TO	7,4	VA	8,25	N1	8,4	24,34	0,25	24,59
158	48016950	PHẠM HOÀN YẾN NHI	22/01/2003	Nữ	272947226	2NT		Đồng Nai	TO	3,6	VA	5,5	N1	9,8	21,53	0,5	22,03
159	48023357	PHẠM TRÚC NHI	02/03/2003	Nữ	276045016	1		Đồng Nai	TO	7,4	VA	7,75	N1	7,8	23,06	0,75	23,81
160	48020023	TRẦN NGUYỄN QUỲNH NHI	29/08/2003	Nữ	272928282	1		Đồng Nai	TO	8	VA	7,5	N1	8,6	24,53	0,75	25,28
161	48009437	VŨ KIỀU UYÊN NHI	09/02/2003	Nữ	276013094	2		Đồng Nai	TO	8,6	VA	6,5	N1	8,8	24,53	0,25	24,78
162	48018019	HOÀNG THỊ HỒNG NHUNG	09/10/2003	Nữ	272912923	2NT		Đồng Nai	TO	7,6	VA	6,25	N1	8,2	22,69	0,5	23,19
163	48010074	LÊ HUỖNH TUYẾT NHUNG	30/12/2003	Nữ	079303020988	2		Tp. Hồ Chí Minh	TO	8	VA	7,5	N1	8,8	24,83	0,25	25,08
164	48003605	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	20/05/2003	Nữ	276117920	2		Đồng Nai	TO	7,6	VA	6,75	N1	8,2	23,06	0,25	23,31
165	48002446	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG	15/11/2003	Nữ	272970282	2		Đồng Nai	TO	7	VA	7,25	N1	9	24,19	0,25	24,44
166	48006413	BÙI LÊ QUỲNH NHƯ	30/11/2003	Nữ	272970511	2		Đồng Nai	TO	7,8	VA	8	N1	7,6	23,25	0,25	23,5
167	48018030	ĐỖ THỊ QUỲNH NHƯ	27/03/2003	Nữ	272928349	2NT		Đồng Nai	TO	7,6	VA	6,5	N1	8,2	22,88	0,5	23,38
168	48003612	PHẠM GIA NHƯ	02/07/2003	Nữ	276050777	2		Đồng Nai	TO	7,4	VA	7,75	N1	8	23,36	0,25	23,61
169	48020003	ĐỖ VŨ HOÀNG OANH	02/05/2003	Nữ	272943937	1		Đồng Nai	TO	7,6	VA	8	N1	10	26,7	0,75	27,45
170	48010090	LÊ THỊ KIỀU OANH	30/12/2003	Nữ	272973282	2		Đồng Nai	TO	8,6	LI	6,5	N1	8,6	24,23	0,25	24,48
171	48020037	TRẦN THỊ KIM OANH	02/09/2003	Nữ	272946661	1		Đồng Nai	TO	8,4	VA	7,5	N1	6,6	21,83	0,75	22,58

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND	KV U.T	ĐT U.T	Tên tỉnh	Môn 1		Môn 2		Môn 3		Tổng điểm chưa có U.T	Điểm ưu tiên	Điểm trúng tuyển
172	48004552	NGUYỄN VĂN PHI	07/08/2003	Nam	272866809	2		Đồng Nai	TO	8,2	LI	7	N1	9,6	25,8	0,25	26,05
173	48026901	VÕ TRẦN BẢO PHI	10/01/2003	Nam	272920200	2		Đồng Nai	TO	6,8	VA	6,75	N1	7,8	21,86	0,25	22,11
174	48014494	NGUYỄN THỊ MỸ PHÚC	07/09/2003	Nữ	272924837	2NT		Đồng Nai	TO	7,2	VA	8	N1	9,2	25,2	0,5	25,7
175	48005658	NGUYỄN TRẦN MINH PHÚC	04/09/2003	Nam	272990329	2		Đồng Nai	TO	7	LI	6,75	N1	8,6	23,21	0,25	23,46
176	48008086	ĐỖ NGỌC ĐOAN PHỤNG	28/12/2003	Nữ	272970092	2		Đồng Nai	TO	6,6	VA	6,25	N1	8,8	22,84	0,25	23,09
177	48011294	NGUYỄN TRẦN NGỌC PHỤNG	06/11/2003	Nữ	272948307	2NT		Đồng Nai	TO	7,6	VA	7,5	N1	8,2	23,63	0,5	24,13
178	48004063	MẠCH NGỌC NGUYỄN PHƯỚC	09/02/2003	Nam	272979526	2		Đồng Nai	TO	7,2	VA	6,5	N1	8,2	22,58	0,25	22,83
179	48008088	NGUYỄN ĐĂNG THIÊN PHƯỚC	14/06/2003	Nam	276041465	2		Đồng Nai	TO	7,2	VA	6,75	N1	9	23,96	0,25	24,21
180	28023977	LÊ THỊ PHƯƠNG	20/03/2003	Nữ	038303008445	2NT		Thanh Hoá	TO	7,8	VA	8	N1	6,6	21,75	0,5	22,25
181	48011302	NGUYỄN ĐỖ KIM PHƯƠNG	30/03/2003	Nữ	272927139	2NT		Đồng Nai	TO	7,6	LI	8	N1	8,4	24,3	0,5	24,8
182	48009478	NGUYỄN NGỌC UYÊN PHƯƠNG	31/10/2003	Nữ	272998259	2		Đồng Nai	TO	7,6	VA	6	N1	8	22,2	0,25	22,45
183	48010733	NGUYỄN THỊ MAI PHƯƠNG	05/04/2003	Nữ	272966498	2		Đồng Nai	TO	6,4	VA	6,75	N1	8	21,86	0,25	22,11
184	48027825	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	04/10/2003	Nữ	276113074	2		Đồng Nai	TO	6	VA	7,25	N1	9	23,44	0,25	23,69
185	42012534	NGUYỄN VŨ LAN PHƯƠNG	06/02/2003	Nữ	251344576	1		Lâm Đồng	TO	7,4	VA	7	N1	8,4	23,4	0,75	24,15
186	48001973	NGUYỄN VŨ THU PHƯƠNG	09/05/2003	Nữ	272909498	2		Đồng Nai	TO	6,6	VA	6,75	N1	8,4	22,61	0,25	22,86
187	48004573	TRẦN THỊ MAI PHƯƠNG	16/12/2003	Nữ	276036946	2		Đồng Nai	TO	7,4	VA	7,5	N1	9,2	24,98	0,25	25,23
188	48008789	LÊ THỊ HỒNG PHƯƠNG	28/12/2003	Nữ	038303016621	2		Thanh Hoá	TO	5,6	VA	7,5	N1	9	23,33	0,25	23,58
189	48005674	NGUYỄN TRẦN THUY QUYÊN	30/08/2003	Nữ	272974493	2		Đồng Nai	TO	7,8	VA	7,5	N1	8,2	23,78	0,25	24,03
190	48018163	HỒ NGUYỄN DIỄM QUỲNH	27/05/2003	Nữ	276019623	2NT		Đồng Nai	TO	7,2	VA	7,75	N1	7,2	22,01	0,5	22,51
191	48022535	LÊ DIỄM QUỲNH	02/01/2003	Nữ	272942283	1		Đồng Nai	TO	7,4	VA	6	N1	7,6	21,45	0,75	22,2
192	48018268	LÊ MỘNG DIỄM QUỲNH	16/12/2003	Nữ	272957055	2NT		Đồng Nai	TO	7,6	VA	8	N1	9	25,2	0,5	25,7
193	48004601	LÊ MỘNG NHƯ QUỲNH	31/10/2003	Nữ	272970946	2		Đồng Nai	TO	6,2	VA	6,25	N1	9,4	23,44	0,25	23,69
194	48026328	NGUYỄN NGỌC DIỆU QUỲNH	31/08/2003	Nữ	272980897	2		Đồng Nai	TO	8,2	VA	5,5	N1	8,2	22,58	0,25	22,83
195	48005680	NGUYỄN THỊ MAI QUỲNH	13/05/2003	Nữ	272975638	2		Đồng Nai	TO	7	VA	6,75	N1	7,8	22,01	0,25	22,26
196	48002003	PHAN NGUYỄN NHƯ QUỲNH	06/11/2003	Nữ	272943095	2		Đồng Nai	TO	7,2	VA	7,75	N1	8,2	23,51	0,25	23,76
197	48011330	TRỊNH TÚ QUỲNH	27/01/2003	Nữ	276059641	1		Đồng Nai	TO	6,2	VA	7,5	N1	7,8	21,98	0,75	22,73
198	48007391	PHẠM THANH SƠN	29/08/2003	Nam	276058496	2		Đồng Nai	TO	7,4	VA	6,5	N1	7,8	22,13	0,25	22,38
199	48007394	NGUYỄN HỮU TÀI	12/10/2003	Nam	272939385	2		Đồng Nai	TO	8	VA	7,75	N1	7,4	22,91	0,25	23,16
200	48018282	VŨ THÀNH TÀI	30/07/2003	Nam	272946784	2NT		Đồng Nai	TO	8,8	LI	6,25	N1	8	23,29	0,5	23,79
201	48030008	CAO THỊ MINH TÂM	12/07/2003	Nữ	272978061	1		Đồng Nai	TO	8,2	VA	6,5	N1	9,2	24,83	0,75	25,58

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND	KV ƯT	ĐT ƯT	Tên tỉnh	Môn 1		Môn 2		Môn 3		Tổng điểm chưa có ƯT	Điểm ưu tiên	Điểm trung tuyến
202	48010145	ĐỖ QUANG TÂM	02/02/2003	Nam	276003575	2		Đồng Nai	TO	6,4	VA	6,5	N1	9,2	23,48	0,25	23,73
203	48004632	NGUYỄN NHẬT TÂM	27/04/2003	Nam	276041545	2		Đồng Nai	TO	8,2	VA	6	N1	7,6	22,05	0,25	22,3
204	48004634	TRỊNH DUY TÂN	26/03/2003	Nam	272939505	2		Đồng Nai	TO	6,4	VA	7	N1	8	22,05	0,25	22,3
205	48020436	TẠ THỊ THỦY TIỀN	21/03/2003	Nữ	276039392	1		Đồng Nai	TO	7,4	VA	7,75	N1	8,8	24,56	0,75	25,31
206	48020444	NGUYỄN NHẬT TIẾN	02/10/2003	Nam	276117563	1		Đồng Nai	TO	5,6	VA	6,5	N1	9,8	23,78	0,75	24,53
207	48003262	NGUYỄN MINH TOÀN	24/10/2003	Nam	276008849	2		Đồng Nai	TO	7,4	VA	6,5	N1	9	23,93	0,25	24,18
208	48009001	PHẠM MINH TÚ	28/01/2003	Nam	272943542	2		Đồng Nai	TO	7,4	LI	7	N1	9	24,3	0,25	24,55
209	48007595	ĐÀO ĐÌNH TÙNG	25/05/2003	Nam	272970206	2		Đồng Nai	TO	8,4	LI	8,5	N1	8,8	25,88	0,25	26,13
210	48003847	ĐINH THANH TÙNG	21/01/2003	Nam	272975945	2		Đồng Nai	TO	6,6	LI	5	N1	9,4	22,8	0,25	23,05
211	48009657	ĐỖ HOÀNG KIM TUYÊN	19/05/2003	Nữ	272927975	2		Đồng Nai	TO	7,6	VA	7	N1	8,4	23,55	0,25	23,8
212	48009660	VŨ LÊ THANH TUYÊN	13/09/2003	Nữ	272928671	2		Đồng Nai	TO	7	VA	6,5	N1	9,2	23,93	0,25	24,18
213	48012731	MÃ PHƯƠNG THANH	27/07/2003	Nữ	272950471	2NT		Đồng Nai	TO	8,6	VA	7,25	N1	9	25,39	0,5	25,89
214	48004085	NGUYỄN HOÀI THANH THANH	21/07/2003	Nữ	272969192	2		Đồng Nai	TO	6,6	VA	7	N1	8,2	22,5	0,25	22,75
215	48012733	NGUYỄN NGỌC ĐAN THANH	31/01/2003	Nữ	272924435	2NT		Đồng Nai	TO	6,6	VA	6,5	N1	9	23,33	0,5	23,83
216	48008153	TRẦN QUÁCH HIỀN THANH	22/07/2003	Nữ	272971548	2		Đồng Nai	TO	7,2	VA	5,5	N1	8,4	22,13	0,25	22,38
217	48007424	VŨ HÀ THANH THANH	12/02/2003	Nữ	272866742	2		Đồng Nai	TO	8,6	VA	7,75	N1	8,8	25,46	0,25	25,71
218	48006555	NGUYỄN TÂN THÀNH	08/11/2003	Nam	272993784	2		Đồng Nai	TO	7	VA	7	N1	7,8	22,2	0,25	22,45
219	48008167	DƯƠNG THỊ PHƯƠNG THẢO	22/12/2003	Nữ	272971856	2		Đồng Nai	TO	7,2	LI	5,25	N1	8,4	21,94	0,25	22,19
220	47004261	ĐẶNG NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	21/02/2003	Nữ	261648549	1		Bình Thuận	TO	6,4	VA	6,5	N1	8	21,68	0,75	22,43
221	48011381	PHẠM THỊ PHƯƠNG THẢO	21/10/2003	Nữ	272973849	2NT		Đồng Nai	TO	7,4	LI	6,25	N1	8	22,24	0,5	22,74
222	48009547	TRẦN NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	05/05/2003	Nữ	276041903	2		Đồng Nai	TO	6,8	VA	7	N1	8,4	22,95	0,25	23,2
223	48018222	VŨ THỊ THANH THẢO	14/12/2003	Nữ	276126130	2NT		Đồng Nai	TO	6,8	VA	7	N1	8,8	23,55	0,5	24,05
224	48020306	HỒ XUÂN THẮNG	02/05/2003	Nam	272928403	1		Đồng Nai	TO	7,4	VA	6,75	N1	7,2	21,41	0,75	22,16
225	48005728	NGUYỄN THANH THIÊN	15/10/2003	Nam	272974705	2		Đồng Nai	TO	7	LI	5,25	N1	9,4	23,29	0,25	23,54
226	48007469	NGUYỄN QUANG THỊNH	01/10/2003	Nam	276008148	2		Đồng Nai	TO	8,4	LI	7,5	N1	9,2	25,73	0,25	25,98
227	48008903	TRẦN ĐỨC THỊNH	16/09/2003	Nam	272971723	2		Đồng Nai	TO	7	VA	8	N1	8,4	23,85	0,25	24,1
228	48030048	TRẦN ĐẶNG KIM THOA	24/11/2003	Nữ	276031398	1		Đồng Nai	TO	7,8	LI	6,75	N1	7,6	22,31	0,75	23,06
229	48031031	NGUYỄN NGỌC THUẬN	21/06/2003	Nữ	272968563	1		Đồng Nai	TO	6,8	VA	6,75	N1	7,6	21,56	0,75	22,31
230	48018345	LÊ ĐỖ ĐAN THUY	26/01/2003	Nữ	272946665	2NT		Đồng Nai	TO	6,4	VA	7	N1	8	22,05	0,5	22,55
231	48010828	PHẠM THỊ THU THUY	27/03/2003	Nữ	026303004476	2		Vĩnh Phúc	TO	7,4	VA	6,75	N1	7,6	22,01	0,25	22,26

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND	KV ƯT	ĐT ƯT	Tên tỉnh	Môn 1		Môn 2		Môn 3		Tổng điểm chưa có ƯT	Điểm ưu tiên	Điểm trúng tuyển	
232	48020366	NGUYỄN NGỌC ĐAN	THÙY	09/09/2003	Nữ	276036318	1		Đồng Nai	TO	8,6	VA	7,75	N1	8,6	25,16	0,75	25,91
233	48003209	LÊ THỊ HỒNG	THÙY	14/11/2003	Nữ	272990337	2		Đồng Nai	TO	7,4	VA	7,75	N1	9,2	25,16	0,25	25,41
234	48007483	TRẦN THỊ THU	THÙY	25/01/2003	Nữ	276037158	2	06	Đồng Nai	TO	6,8	VA	5,5	N1	9,2	23,03	1,25	24,28
235	47003271	BÙI THANH	THÚY	10/12/2003	Nữ	261597552	1		Bình Thuận	TO	6,8	VA	7,5	N1	8,6	23,63	0,75	24,38
236	48010191	ĐẶNG HÀ ANH	THƯ	02/05/2003	Nữ	272868385	2		Đồng Nai	TO	4,8	VA	7,25	N1	8,8	22,24	0,25	22,49
237	48014643	ĐINH NGỌC	THƯ	14/03/2003	Nữ	276015227	2NT		Đồng Nai	TO	7,4	LI	7,5	N1	8,2	23,48	0,5	23,98
238	48002085	LÂM NGỌC MINH	THƯ	12/10/2003	Nữ	079303021003	2		Tp. Hồ Chí Minh	TO	7,2	VA	6,75	N1	9	23,96	0,25	24,21
239	48006619	LÊ THỊ ANH	THƯ	28/01/2003	Nữ	035303005833	2		Đồng Nai	TO	7	VA	7,25	N1	8	22,69	0,25	22,94
240	48008205	NGUYỄN NGỌC ANH	THƯ	27/06/2003	Nữ	276050217	2		Đồng Nai	TO	6,2	VA	6,25	N1	9	22,84	0,25	23,09
241	48006625	NGUYỄN THỊ ANH	THƯ	19/11/2003	Nữ	272991214	2		Đồng Nai	TO	7,2	VA	7	N1	7,6	22,05	0,25	22,3
242	48010198	NGUYỄN TRẦN ANH	THƯ	16/10/2003	Nữ	276097567	2		Đồng Nai	TO	8,2	VA	8	N1	9,4	26,25	0,25	26,5
243	48008211	VÕ THỊ ANH	THƯ	02/09/2003	Nữ	272969932	2		Đồng Nai	TO	6,2	VA	7,5	N1	8,8	23,48	0,25	23,73
244	48020410	ĐINH HOÀI	THƯƠNG	17/01/2003	Nữ	272946474	1		Đồng Nai	TO	7,8	VA	7,5	N1	8,6	24,38	0,75	25,13
245	48005757	PHAN TRỊNH HOÀI	THƯƠNG	21/07/2003	Nữ	272973943	2		Đồng Nai	TO	8	VA	8	N1	9	25,5	0,25	25,75
246	48010207	VŨ HOÀNG NGỌC	THƯƠNG	26/04/2003	Nữ	272947294	2		Đồng Nai	TO	7,2	LI	7,25	N1	8,2	23,14	0,25	23,39
247	48004110	VŨ NGỌC HOÀI	THƯƠNG	28/11/2002	Nữ	272920125	2		Đồng Nai	TO	6,8	VA	7	N1	8,4	22,95	0,25	23,2
248	48002536	NGUYỄN ANH	THY	08/03/2003	Nữ	272966869	2		Đồng Nai	TO	6,4	VA	8	N1	8	22,8	0,25	23,05
249	48000463	NGUYỄN MINH	THY	23/12/2003	Nữ	272970084	2		Đồng Nai	TO	7,6	VA	7,25	N1	9	24,64	0,25	24,89
250	48001046	NGUYỄN MINH	TRÀ	28/11/2003	Nữ	272948285	2		Đồng Nai	TO	7,4	VA	6,5	N1	8	22,43	0,25	22,68
251	48007526	LƯU HUYỀN	TRANG	06/01/2003	Nữ	272909945	2		Đồng Nai	TO	7,8	VA	6,75	N1	9,2	24,71	0,25	24,96
252	48009604	MAI NGỌC THU	TRANG	10/09/2003	Nữ	276106579	2		Đồng Nai	TO	7	VA	7,25	N1	8,8	23,89	0,25	24,14
253	48002112	NGUYỄN NGỌC	TRANG	30/03/2002	Nữ	272855037	2		Đồng Nai	TO	7,4	VA	7,75	N1	8,8	24,56	0,25	24,81
254	48006681	PHAN THỊ THU	TRANG	29/03/2003	Nữ	034303012686	2		Thái Bình	TO	8	VA	8	N1	7,6	23,4	0,25	23,65
255	48001430	TRẦN LÊ NGỌC	TRANG	23/12/2003	Nữ	276051558	2		Đồng Nai	TO	8,4	VA	6,25	N1	9	24,49	0,25	24,74
256	48012109	VŨ THỊ THÙY	TRANG	18/12/2003	Nữ	276046401	1		Đồng Nai	TO	7,4	VA	6,5	N1	8,6	23,33	0,75	24,08
257	48004121	LÊ THỊ THANH	TRÂM	17/11/2003	Nữ	272970071	2		Đồng Nai	TO	8,6	VA	6	N1	8,2	23,25	0,25	23,5
258	47005802	THỎ THỊ HOÀI	TRÂM	16/10/2003	Nữ	261424551	1	01	Bình Thuận	TO	7,6	VA	9	N1	5,8	21,15	2,75	23,9
259	48010240	VŨ NGUYỄN BẢO	TRÂM	29/11/2003	Nữ	272989355	2		Đồng Nai	TO	8,2	VA	6,25	N1	8,4	23,44	0,25	23,69
260	48001434	HỨA NGỌC QUẾ	TRẦN	08/09/2003	Nữ	272970506	2		Đồng Nai	TO	7	VA	8	N1	9	24,75	0,25	25
261	48003294	LÊ HUỲNH BẢO	TRẦN	04/03/2003	Nữ	264556526	2		Ninh Thuận	TO	8,2	VA	6,75	N1	9	24,71	0,25	24,96

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND	KV U'T	ĐT U'T	Tên tỉnh	Môn 1		Môn 2		Môn 3		Tổng điểm chưa có U'T	Điểm ưu tiên	Điểm trúng tuyển
262	48012114	VẠN THANH TRẦN	23/04/2003	Nữ	272948721	1		Đồng Nai	TO	6,4	VA	6,25	N1	8	21,49	0,75	22,24
263	48004130	NGUYỄN QUỐC TRIỆU	16/08/2003	Nam	272868028	2		Đồng Nai	TO	7	VA	6,25	N1	9,4	24,04	0,25	24,29
264	48003310	LÊ THỊ PHƯƠNG TRINH	14/07/2003	Nữ	272866052	2		Đồng Nai	TO	7,2	VA	6,5	N1	8,6	23,18	0,25	23,43
265	48004731	NGUYỄN ÁNH TUYẾT TRINH	04/06/2003	Nữ	272929217	2		Đồng Nai	TO	7,8	VA	6,5	N1	9	24,23	0,25	24,48
266	48003311	NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG TRINH	25/10/2003	Nữ	272990145	2		Đồng Nai	TO	7,4	VA	8	N1	9,6	25,95	0,25	26,2
267	48013982	NGUYỄN THỊ KIM TRINH	09/06/2003	Nữ	272924601	1		Đồng Nai	TO	7,2	VA	8	N1	9	24,9	0,75	25,65
268	48003317	VŨ PHAN ĐAN TÂM TRINH	13/06/2003	Nữ	272992316	2		Đồng Nai	TO	7,6	VA	7,75	N1	8,8	24,71	0,25	24,96
269	48017139	BÙI THANH TRÚC	30/12/2003	Nữ	276088458	2NT		Đồng Nai	TO	8	LI	7,5	N1	6,6	21,53	0,5	22,03
270	48004737	NGUYỄN NGỌC THANH TRÚC	20/10/2003	Nữ	272974382	2		Đồng Nai	TO	7	VA	6,75	N1	8,4	22,91	0,25	23,16
271	48020557	PHẠM THỊ NGỌC TRÚC	30/09/2003	Nữ	272946485	1		Đồng Nai	TO	7,4	VA	7,25	N1	8,2	23,29	0,75	24,04
272	48020560	TRƯƠNG YẾN TRÚC	05/06/2003	Nữ	272939587	1		Đồng Nai	TO	7,6	VA	7,75	N1	8,6	24,41	0,75	25,16
273	48003341	LÊ MINH TRƯỜNG	08/10/2003	Nam	272993822	2		Đồng Nai	TO	6,6	VA	7,25	N1	8	22,39	0,25	22,64
274	48006715	NGUYỄN QUANG TRƯỜNG	16/01/2003	Nam	276012924	2		Đồng Nai	TO	7,2	VA	8,25	N1	8	23,59	0,25	23,84
275	48011532	BÁ THỊ KIM UYÊN	28/03/2003	Nữ	264564175	2NT		Ninh Thuận	TO	8,6	VA	6,75	N1	9	25,01	0,5	25,51
276	48030158	ĐẶNG NGỌC PHƯƠNG UYÊN	02/01/2003	Nữ	272980627	1		Đồng Nai	TO	7,2	VA	7,5	N1	8,8	24,23	0,75	24,98
277	48004774	ĐINH NGUYỄN PHƯƠNG UYÊN	18/10/2003	Nữ	276069257	2		Đồng Nai	TO	7,8	VA	7,75	N1	7,6	23,06	0,25	23,31
278	48027981	ĐỖ THỊ NGỌC UYÊN	28/12/2003	Nữ	276113051	2		Đồng Nai	TO	7,6	VA	7	N1	8,2	23,25	0,25	23,5
279	48004777	NGUYỄN HỒNG UYÊN	20/03/2003	Nữ	276037750	2		Đồng Nai	TO	6,8	VA	8,25	N1	8	23,29	0,25	23,54
280	48008297	PHẠM MỸ UYÊN	15/01/2003	Nữ	276041335	2		Đồng Nai	TO	7	VA	8,25	N1	8	23,44	0,25	23,69
281	48006760	PHẠM NGỌC THANH UYÊN	16/08/2003	Nữ	075303001949	2		Đồng Nai	TO	6,6	VA	7,5	N1	8,4	23,18	0,25	23,43
282	48009672	PHẠM TRƯỜNG TRÚC UYÊN	03/03/2003	Nữ	272946366	2		Đồng Nai	TO	4,4	VA	7,75	N1	9,4	23,21	0,25	23,46
283	48008298	PHAN NGUYỄN TỎ UYÊN	19/07/2003	Nữ	272909666	2		Đồng Nai	TO	6,8	VA	6	N1	8,4	22,2	0,25	22,45
284	48010292	TRẦN HÀ BẢO UYÊN	20/11/2003	Nữ	276006025	2		Đồng Nai	TO	7,8	VA	6,75	N1	8,8	24,11	0,25	24,36
285	48020653	TRẦN VŨ PHƯƠNG UYÊN	14/10/2003	Nữ	272973524	1		Đồng Nai	TO	7,6	VA	7,25	N1	6,8	21,34	0,75	22,09
286	48003855	NGUYỄN HỒNG VẤN	26/11/2003	Nam	272998977	2		Đồng Nai	TO	7,6	LI	8	N1	8,8	24,9	0,25	25,15
287	48012902	NGUYỄN NGỌC KHÁNH VẤN	05/11/2003	Nữ	276060358	2NT		Đồng Nai	TO	7,4	LI	6,75	N1	8,6	23,51	0,5	24,01
288	48018538	NGUYỄN THỊ BÍCH VẤN	13/03/2003	Nữ	272957068	2NT		Đồng Nai	TO	7,6	VA	7	N1	8	22,95	0,5	23,45
289	48001471	NGUYỄN THỊ VẤN	04/03/2003	Nữ	038303002757	2		Thanh Hoá	TO	8,2	LI	7,25	N1	8,6	24,49	0,25	24,74
290	48017184	PHẠM THỊ KIM VẤN	29/04/2003	Nữ	272947594	2NT		Đồng Nai	TO	6,8	VA	7	N1	8,2	22,65	0,5	23,15
291	48029080	PHÙNG LÊ KHÁNH VẤN	13/04/2003	Nữ	272894459	1	01	Đồng Nai	TO	7,8	VA	6,5	N1	8	22,73	2,75	25,48

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND	KV U'T	ĐT U'T	Tên tỉnh	Môn 1	Môn 2	Môn 3	Tổng điểm chưa có U'T	Điểm ưu tiên	Điểm trúng tuyển
292	48006773	VŨ THỊ HỒNG VÂN	18/08/2003	Nữ	272974359	2		Đồng Nai	TO 7,2	LI 7,75	N1 8,4	23,81	0,25	24,06
293	48020704	LÊ HUỲNH THẢO VY	09/10/2003	Nữ	276097691	1		Đồng Nai	TO 7	VA 7	N1 8,6	23,4	0,75	24,15
294	48018571	NGUYỄN CẨM VY	08/02/2003	Nữ	272928381	2NT		Đồng Nai	TO 6,4	VA 7,5	N1 7,8	22,13	0,5	22,63
295	48008314	NGUYỄN THỊ THẢO VY	15/09/2002	Nữ	272884175	2		Đồng Nai	TO 6,8	VA 7	N1 8,8	23,55	0,25	23,8
296	48005838	NGUYỄN TRẦN TƯỜNG VY	28/11/2003	Nữ	272944437	2		Đồng Nai	TO 7	VA 5,5	N1 8,4	21,98	0,25	22,23
297	48004165	NGUYỄN TRẦN THẢO VY	27/05/2003	Nữ	MI4800720992	2		Đồng Nai	TO 8	VA 7,25	N1 8,6	24,34	0,25	24,59
298	48009695	TRẦN THẢO VY	01/10/2003	Nữ	272928690	2		Đồng Nai	TO 7,4	LI 8,25	N1 8,8	24,94	0,25	25,19
299	48003875	VÕ NGỌC TƯỜNG VY	08/10/2003	Nữ	272944992	2		Đồng Nai	TO 7,4	VA 8	N1 8,4	24,15	0,25	24,4
300	48018265	NGUYỄN THỊ LINH XUÂN	14/09/2003	Nữ	276043333	2NT		Đồng Nai	TO 7	VA 6,25	N1 8,6	22,84	0,5	23,34
301	48017691	TRẦN THÙY MỸ XUÂN	11/07/2003	Nữ	272957026	2NT		Đồng Nai	TO 6,2	VA 7,25	N1 8,2	22,39	0,5	22,89
302	48010327	BÙI THỊ KIM YẾN	22/09/2003	Nữ	272991026	2		Đồng Nai	TO 7,6	VA 7,5	N1 8	23,33	0,25	23,58
303	48002615	CAO GIA YẾN	26/02/2003	Nữ	272975447	2		Đồng Nai	TO 7,4	VA 7	N1 7,6	22,2	0,25	22,45
304	48001491	THÁI HOÀNG YẾN	25/03/2003	Nữ	276023731	2		Đồng Nai	TO 7	VA 6,5	N1 8,2	22,43	0,25	22,68

Tổng cộng: 304 *llg*

